

Số: **123** /TTr-UBND

Bắc Kạn, ngày **19** tháng 10 năm 2020

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư
Dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Thực hiện Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể gồm các nội dung sau:

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
- Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;
- Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Hệ thống đường giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể còn nhiều khó khăn. Nhiều đoạn tuyến đường dốc, quanh co, nền đường hẹp và đã xuống cấp, phải di chuyển mất nhiều thời gian với chất lượng dịch vụ thấp. Hàng năm vào mùa mưa lũ, thường xảy ra sụt lở nền đường gây ách tắc giao thông, ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc đi lại và thu hút khách du lịch.

Đặc biệt, tuyến ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600 dài 7,6km (đường vòng quanh bờ hồ Ba Bể) là tuyến đường huyết mạch, có tầm quan trọng đặc biệt đối với sự phát triển kinh tế- xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh Bắc Kạn và các tỉnh khu vực Đông Bắc. Đoạn tuyến này đã được quy hoạch trong giai đoạn 2020 - 2025 là Quốc lộ 3C. Tuy nhiên, hiện nay tuyến ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600 có chiều rộng nền mặt đường rất hẹp; chiều rộng nền đường từ (4- 5)m, mặt đường láng nhựa rộng 3m đã bị xuống cấp nghiêm trọng, hệ thống thoát nước rãnh dọc đã bị vùi lấp, mặt đường nhỏ hẹp, hệ thống kê ta luy âm bị sụt lún, gây mất mỹ quan, mất an toàn giao thông.

Do vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao cho Sở Giao thông vận tải lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600 tại Văn bản số 5058/UBND-GTCNXD ngày 28/7/2020 (được đổi tên dự án thành Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể, theo ý kiến cuộc họp thẩm định chủ trương đầu tư tại Thông

báo số 299/TB-UBND ngày 22/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh). Hiện nay Sở Giao thông vận tải đã hoàn tất công tác chỉnh sửa hồ sơ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư theo ý kiến của cơ quan thẩm định.

Theo quy định tại Khoản 7, Điều 17, Luật Đầu tư công: Hội đồng nhân dân các cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương bao gồm cả vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên. Do đó, việc ban hành Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể là cần thiết và đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án: Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể.
2. Cơ quan chủ quản dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh.
3. Chủ đầu tư dự án: Sở Giao thông vận tải.
4. Mục tiêu đầu tư: Nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể; đáp ứng nhu cầu đi lại, trao đổi hàng hóa của nhân dân, thu hút đầu tư, phát triển du lịch, góp phần phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.
5. Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng 02 tuyến đường có tổng chiều dài khoảng 11,1 km. Trong đó:
 - Tuyến ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600 có chiều dài khoảng 7,6 km được xây dựng với quy mô đường cấp VI miền núi, chầm chước đối với những đoạn khó khăn.
 - Tuyến ĐT254 - thôn Cốc Tộc có chiều dài khoảng 3,5 km được xây dựng với quy mô Đường giao thông nông thôn loại B.
6. Tổng mức đầu tư dự án khoảng: 145 tỷ đồng.
7. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.
8. Cơ cấu nguồn vốn:
 - Nguồn vốn cân đối ngân sách tỉnh: 20 tỷ đồng.
 - Nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025: 125 tỷ đồng.
9. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.
10. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021-2023.
11. Tiến độ thực hiện dự án:
 - Năm 2020: Hoàn thành công tác lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư.
 - Từ năm 2021 đến 2023: Thực hiện các công việc tiếp theo của dự án và kết thúc thực hiện dự án vào năm 2023.

III. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ

TRƯỜNG ĐẦU TƯ

- Thực hiện Văn bản số 5058/UBND-GTCNXD ngày 28/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án, Sở Giao thông Vận tải đã tổ chức lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án theo quy định.

- Ngày 09/9/2020, Sở Giao thông Vận tải đã ban hành Tờ trình số 116/TTr-SGTVT trình Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư tỉnh thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600.

- Ngày 18/9/2020, Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư tỉnh tổ chức họp thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600.

- Ngày 22/9/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh có Thông báo số 299/TB-UBND về kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đinh Quang Tuyên tại cuộc họp thẩm định chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600 và Xây dựng tuyến đường Quảng Khê - Khang Ninh, huyện Ba Bể.

- Căn cứ vào các ý kiến thẩm định, Sở Giao thông Vận tải đã chỉnh sửa và hoàn thiện Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án theo các ý kiến thẩm định ngày 18/9/2020 và Thông báo số 299/TB-UBND ngày 22/9/2020; gửi Hội đồng thẩm định kèm theo Văn bản số 1301/SGTVT-QLCLCTGT ngày 06/10/2020. Hội đồng thẩm định ban hành Báo cáo thẩm định số 610/BC-HĐTĐ ngày 16/10/2020.

- Ngày 09/10/2020, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có báo cáo thẩm định nguồn vốn dự án tại Văn bản số 301/BC-SKHĐT.

- Ngày 12/10/2020, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Văn bản số 179/HĐND-VP về việc cho ý kiến xây dựng Nghị quyết trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 17 (kỳ họp chuyên đề).

- Ngày 14/10/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Văn bản số 6093/UBND-GTCNXD về việc phân công xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 17 (kỳ họp chuyên đề).

- Ngày 15/10/2020, Sở Giao thông vận tải đã có Văn bản số 1356/SGTVT-QLCLCTGT về việc đề nghị trình dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư 02 dự án: Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể và Xây dựng tuyến đường Quảng Khê - Khang Ninh, huyện Ba Bể.

- Dự thảo Tờ trình, Nghị quyết đã được thông qua cuộc họp UBND tỉnh ngày 17/10/2020 và được các thành viên UBND tỉnh nhất trí.

IV. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Việc ban hành Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể là căn cứ, cơ sở pháp lý để triển khai bước tiếp theo của dự án.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Ban hành Nghị quyết đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019 và các quy định của pháp luật hiện hành, đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Dự thảo Nghị quyết gồm 03 điều

- **Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể.

Điều 2. Bãi bỏ Văn bản số 185/HĐND-VP ngày 09/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp hạ tầng giao thông khu du lịch Hồ Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

- **Điều 3.** Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo nghị quyết:

2.1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể bao gồm các nội dung: Mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, nhóm dự án, tổng mức đầu tư dự án, cơ cấu nguồn vốn, địa điểm thực hiện dự án, thời gian thực hiện dự án, tiến độ thực hiện dự án.

2.2. Bãi bỏ Văn bản số 185/HĐND-VP ngày 09/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp hạ tầng giao thông khu du lịch Hồ Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (do chưa bố trí được vốn để triển khai thực hiện, cần rà soát để đề xuất dự án phù hợp, theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2019).

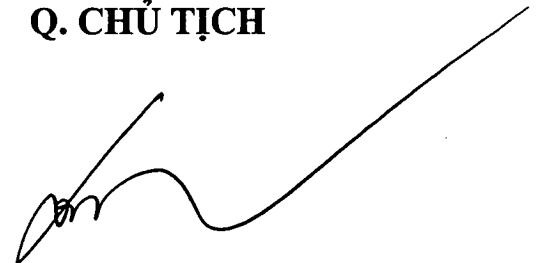
Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị.

(Gửi kèm dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và các tài liệu liên quan)./.

Nơi nhận:

- Như trên (trình);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC, GTVT;
- CVP, PCVP (ô. Nguyễn);
- Lưu: VT, GTCNXD, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Minh Hoa

123

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Bắc Kạn, ngày tháng 11 năm 2020

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

**Về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hạ tầng giao thông
khu vực xung quanh hồ Ba Bể**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN
KHOÁ IX, KỲ HỌP THỨ 17**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công năm 2019;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 10 năm 2020 về quyết định chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể.
2. Cơ quan chủ quản dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.
3. Chủ đầu tư dự án: Sở Giao thông vận tải.
4. Mục tiêu đầu tư: Nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể; đáp ứng nhu cầu đi lại, trao đổi hàng hóa của nhân dân, thu hút đầu tư, phát triển du lịch, góp phần phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.
5. Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng 02 tuyến đường có tổng chiều dài khoảng 11,1 km. Trong đó:
 - Tuyến ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600 có chiều dài khoảng 7,6 km được xây dựng với quy mô đường cấp VI - miền núi, châm chước đối với những đoạn khó khăn.
 - Tuyến ĐT254 - thôn Cốc Tộc có chiều dài khoảng 3,5 km được xây dựng với quy mô Đường giao thông nông thôn loại B
6. Tổng mức đầu tư dự án: 145 tỷ đồng.

7. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

8. Cơ cấu nguồn vốn:

- Nguồn vốn cân đối ngân sách tỉnh: 20 tỷ đồng.
- Nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025: 125 tỷ đồng.

9. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

10. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021-2023.

11. Tiến độ thực hiện dự án:

- Năm 2020: Hoàn thành công tác lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư.
- Từ năm 2021 đến 2023: Thực hiện các công việc tiếp theo của dự án và kết thúc thực hiện dự án vào năm 2023.

Điều 2. Bãi bỏ Văn bản số 185/HĐND-VP ngày 09/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp hạ tầng giao thông khu du lịch Hồ Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo Sở Giao thông vận tải và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định, đảm bảo chất lượng và hiệu quả đầu tư.

2. Các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá IX, kỳ họp thứ 17 thông qua ngày tháng 11 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện (thành) uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu VT, HCS.

CHỦ TỊCH

UBND TỈNH BẮC KẠN
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỒ SƠ

BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ ĐU AN: XÂY DỰNG HẠ TẦNG GIAO THÔNG KHU VỰC XUNG QUANH HỒ BA BÈ

(Đã chỉnh sửa theo ý kiến thẩm định tại Thông báo số 299/TB-UBND ngày 22/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn và Biên bản họp của Hội đồng thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư ngày 18/9/2020)



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Trịnh Đình Sinh

Sắc Kạn, tháng 10 năm 2020

Bắc Kạn, ngày tháng 10 năm 2020

BÁO CÁO

Đề xuất chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Văn bản số 5058/UBND-GTCTNYD ngày 28/7/2020 về việc giao lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án

Sở Giao thông vận tải trình Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể
2. Nhóm dự án: Nhóm B.
3. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Bắc Kạn.
4. Tên chủ đầu tư: Theo quy định hiện hành.
5. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.
6. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: Khoảng 145 tỷ đồng.

* Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách nhà nước.

* Cơ cấu nguồn vốn:

- Nguồn vốn cân đối ngân sách tỉnh: 20 tỷ đồng.

- Nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025: 125 tỷ đồng.

* Kế hoạch sử dụng và bố trí vốn:

- Năm 2021: 50 tỷ

- Năm 2022: 80 tỷ

- Năm 2023: 15 tỷ

7. Thời gian thực hiện: 03 năm, từ năm 2021 - 2023

8. Loại, cấp công trình: Hạ tầng du lịch (giao thông), cấp IV.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN

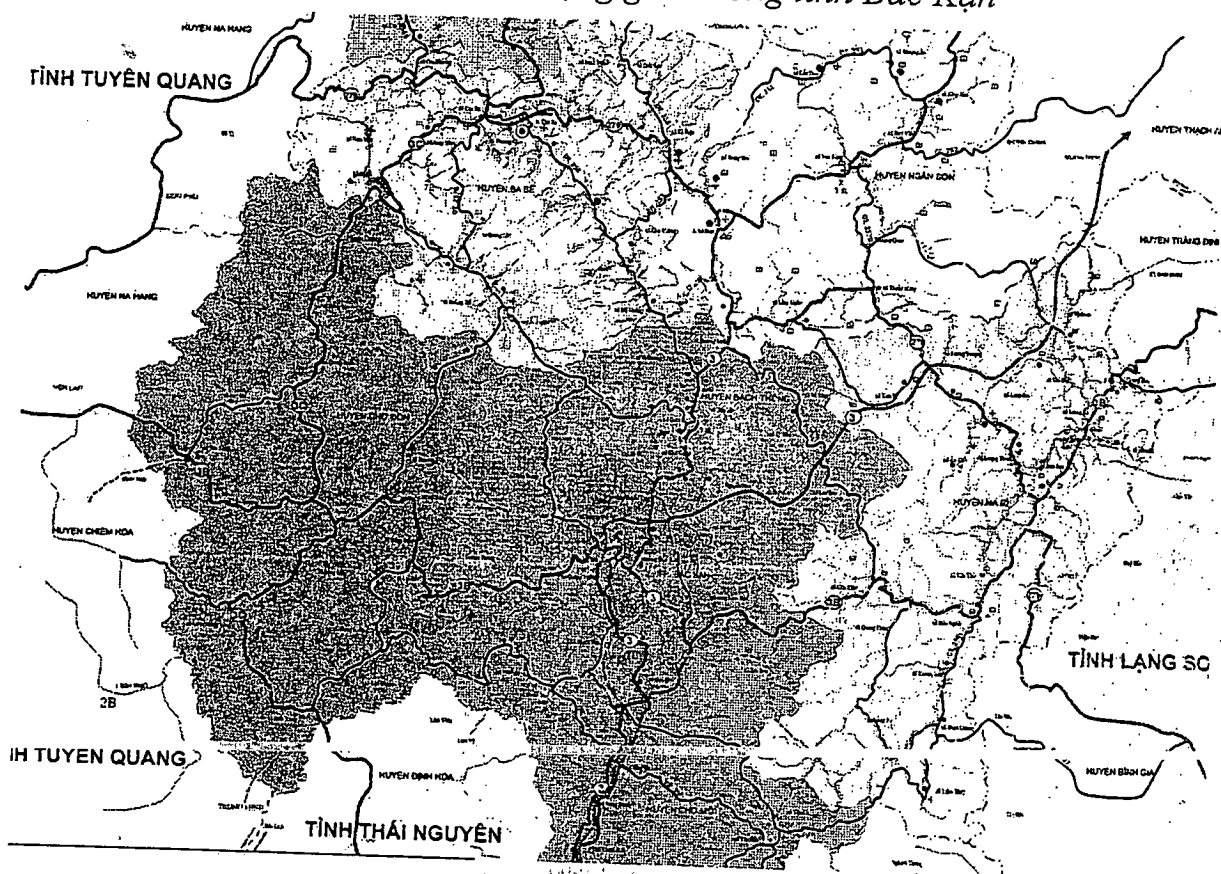
1. Sự cần thiết đầu tư, các điều kiện thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch liên quan:

1.1. Sự cần thiết phải đầu tư:

Hồ Ba Bể nằm ở trung tâm Vườn quốc gia Ba Bể, có độ cao 150m so với mực nước biển, cách Thành phố Bắc Kạn 40 km về phía Tây Bắc (theo đường chim bay). Hồ Ba Bể là một trong những di tích danh thắng tự nhiên đẹp, độc đáo nhất Việt Nam. Hồ được hình thành do sự biến động kiến tạo địa chất cách đây hàng triệu năm làm sụt lún các dãy núi đá vôi, hang động. Hồ được hợp thành từ ba hồ (Pé Lèng, Pé Lù, Pé Lầm) nên có tên gọi là hồ Ba Bể, có chiều dài hơn 8km, chỗ rộng nhất 2km, diện tích mặt nước 500ha, độ sâu trung bình 20m, chỗ sâu nhất 35m, trên hồ có những hòn đảo nhỏ xinh đẹp, trong hồ có hàng trăm loài cá nước ngọt sinh sống, trú ngụ. Đây là một lợi thế trong bước đầu phát triển kinh tế của tỉnh.

Hiện tại, hệ thống đường giao thông kết nối với Hồ Ba còn nhiều khó khăn. Nhiều đoạn tuyến đường dốc, quanh co, nền đường hẹp và đã xuống cấp, phải đi chuyển mất nhiều thời gian với chất lượng dịch vụ thấp. Hàng năm vào mùa mưa lũ, thường xảy ra sụt lở nền đường gây ách tắc giao thông, ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc đi lại và thu hút khách du lịch.

Bản đồ hiện trạng giao thông tỉnh Bắc Kạn



Tuyến ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600 dài 7,6km có điểm đầu nối tiếp với ĐT254 tại Km105+ 00, điểm cuối Km112+ 600 giao với ĐT258 tại Km49+300 là tuyến đường huyết mạch, ảnh hưởng lớn đến sự phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng của Bắc Kạn và các tỉnh khu vực Đông Bắc. Với tầm quan trọng đó, đoạn tuyến đường này đã được quy hoạch trong giai đoạn 2020 - 2025 là Quốc lộ 3C.

Hiện nay tuyến ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600 có chiều rộng nền mặt đường rất hẹp; chiều rộng nền đường từ (4- 5)m, mặt đường láng nhựa rộng 3m đã bị xuống cấp nghiêm trọng, hệ thống thoát nước rãnh dọc đã bị vùi lấp, mặt đường nhỏ hẹp, phương tiện đi lại tránh nhau tận dụng hệ thống rãnh dọc, hệ thống kè khan ta luy âm bị lún sụt, một số đoạn ta luy âm sụt trượt, gây mất mỹ quan, tạo cảm giác lo sợ cho du khách. Trước tiềm năng du lịch to lớn, cần phải đầu tư đồng bộ từ cơ sở hạ tầng đến cơ chế thu hút khách du lịch, đây được xem là ngành công nghiệp không khói tiềm năng lớn của tỉnh, tuyến đường đã đầu tư lâu ngày mặt đường nhỏ hẹp trơn trượt không đáp ứng được nhu cầu giao thông cần phải đầu tư nâng cấp đồng bộ.

Mặt khác, đây cũng là tuyến đường giao thông phục vụ nhu cầu đi lại, giao lưu, buôn bán giữa hai huyện Chợ Đồn và Ba Bể trong trường hợp đường tỉnh 257B bị tắc do sạt lở đất bởi thiên tai, bão lũ và biến đổi khí hậu thường xuyên xảy ra trong những năm gần đây. Hiện nay các xã Quảng Khê, Hoàng Trĩ, Đồng Phúc, Nam Mẫu phụ thuộc vào tuyến đường này, người dân sống trong vùng lõi Vườn Quốc gia Ba Bể đã được hưởng các chính sách xóa đói giảm nghèo từng bước góp phần bảo vệ và phát triển kinh tế rừng và bảo vệ hệ sinh thái động thực vật của rừng, trên thực tế các xã này vẫn còn nghèo. Với nhu cầu phát triển kinh tế hiện nay trên toàn xã hội, để các xã thoát ra khỏi nền kinh tế tự cung tự cấp, giao thông đóng vai trò quan trọng, thúc đẩy sự thông thương hàng hoá và sự dịch chuyển của nền kinh tế, người dân mạnh dạn tham gia vào các nền kinh tế đa ngành, phát triển và đầu tư vào các giống cây trồng, thủ công mỹ nghệ, khôi phục lại các ngành nghề đã bị mai một, không phụ thuộc vào một loại cây truyền thống, quá trình thông thương thuận tiện làm giảm giá thành sản phẩm, giảm thời gian đi lại và khấu hao phương tiện, thu hút và tiếp cận được áp dụng các công nghệ mới vào quá trình sản xuất.

Hơn nữa, mặc dù có rất nhiều lợi thế nhưng lượng khách du lịch đến với hồ Ba Bể còn ít, chưa tương xứng với tiềm năng vốn có của một thắng cảnh nổi tiếng, vùng sơn thủy hữu tình. Hạn chế chủ yếu là do khai thác các sản phẩm du lịch chưa thật sự chuyên nghiệp, các dịch vụ còn đơn điệu; tuyên truyền, quảng bá rất hạn chế. Ba tỉnh dọc quốc lộ 3 là Thái Nguyên, Bắc Kạn và Cao Bằng với các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh nổi tiếng, có thể hình thành

tour, tuyến du lịch hấp dẫn, nhưng lại chưa có sự liên kết, phối hợp cùng khai thác có hiệu quả.

Hiện nay đoạn tuyến từ Km0+ 00 - Km105+00 ĐT254 (phía trước của tuyến đề xuất) đã được cải tạo, nâng cấp đạt tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi và chuyển thành QL3C; còn ĐT258 (phía sau của tuyến đề xuất) cũng được cải tạo, nâng cấp đạt tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi. Như vậy việc đầu tư cải tạo, nâng cấp tuyến đường ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600 nhằm mục đích kết nối giữa ĐT254 (nay là QL3C) và ĐT258; từng bước hoàn chỉnh tuyến đường QL3C theo quy hoạch đã được phê duyệt; kết nối đồng bộ với dự án Xây dựng tuyến đường thành phố Bắc Kạn - hồ Ba Bể đang được triển khai thực hiện, dự kiến hoàn thiện trong năm 2024.

Tuyến đường ĐT254 - thôn Cốc Tộc dài 3,5km có điểm đầu tại Km103+850 - ĐT254, thuộc thôn Pó Lù, xã Nam Mẫu, điểm cuối tại thôn Cốc Tộc, xã Nam Mẫu hiện là đường xã có mặt đường bê tông xi măng rộng 2,5m; có nền mặt đường nhỏ hẹp không đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân cũng như phát triển du lịch.

Với những nội dung trên, việc đầu tư dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực Vườn Quốc gia Ba Bể là rất cần thiết.

1.2. Các điều kiện để thực hiện đầu tư xây dựng:

Kinh phí thực hiện dự án được tính toán phù hợp với quy định hiện hành và phù hợp với tiến độ thực hiện dự án. Trước khi triển khai thực hiện, các nguồn vốn để thực hiện dự án sẽ được cơ quan có thẩm quyền cân đối và thẩm định.

Khả năng đáp ứng nhu cầu về sử dụng đất, giải phóng mặt bằng, cung cấp vật liệu, nhân lực và máy móc trên địa bàn là thực hiện được. Dự án cũng nhận được sự ủng hộ, nhất trí cao của các cơ quan, đơn vị liên quan và nhân dân trong khu vực nên việc triển khai thực hiện dự án sẽ gặp nhiều thuận lợi.

1.3. Đánh giá về sự phù hợp với qui hoạch, kế hoạch đầu tư:

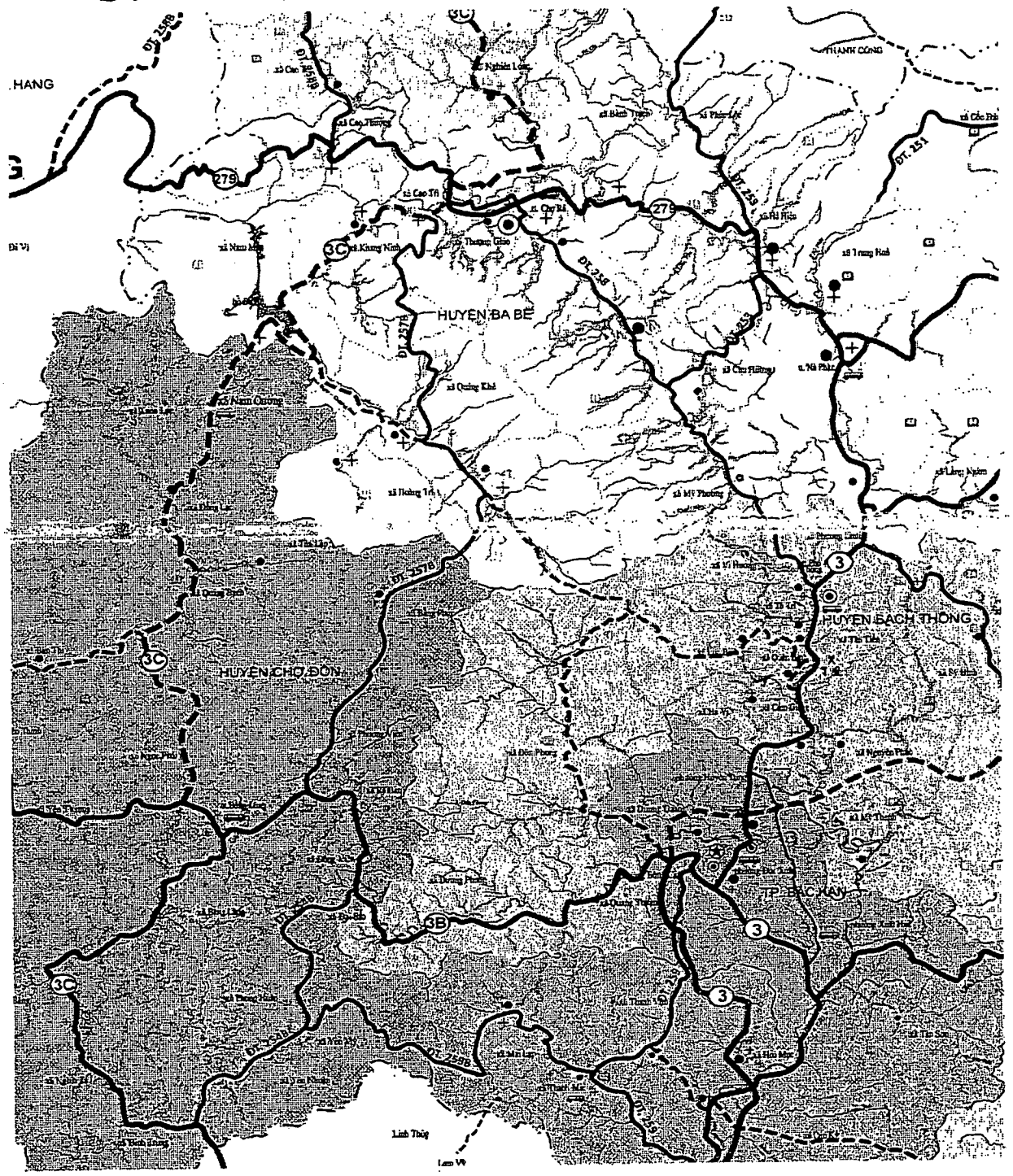
Các quy hoạch, kế hoạch có liên quan:

- Quy hoạch tổng thể phát triển GTVT tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025, định hướng 2035 được UBND tỉnh duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 19/12/2017:

+ Giai đoạn 2017- 2020: Cải tạo, nâng cấp đường quanh bờ hồ dài 7,5Km đạt tiêu chuẩn đường GTVT loại B TCVN 10380:2014 (nay là Km105+00 - Km112+600 ĐT254).

+ Giai đoạn 2025- 2035: Nâng cấp toàn tuyến QL3C đạt tiêu chuẩn đường cấp III miền núi (trong đó có đoạn Km105+00 - Km112+600 ĐT254 hiện nay).

Quy hoạch tổng thể PT GTVT Bắc Kạn đến năm 2025, định hướng 2035

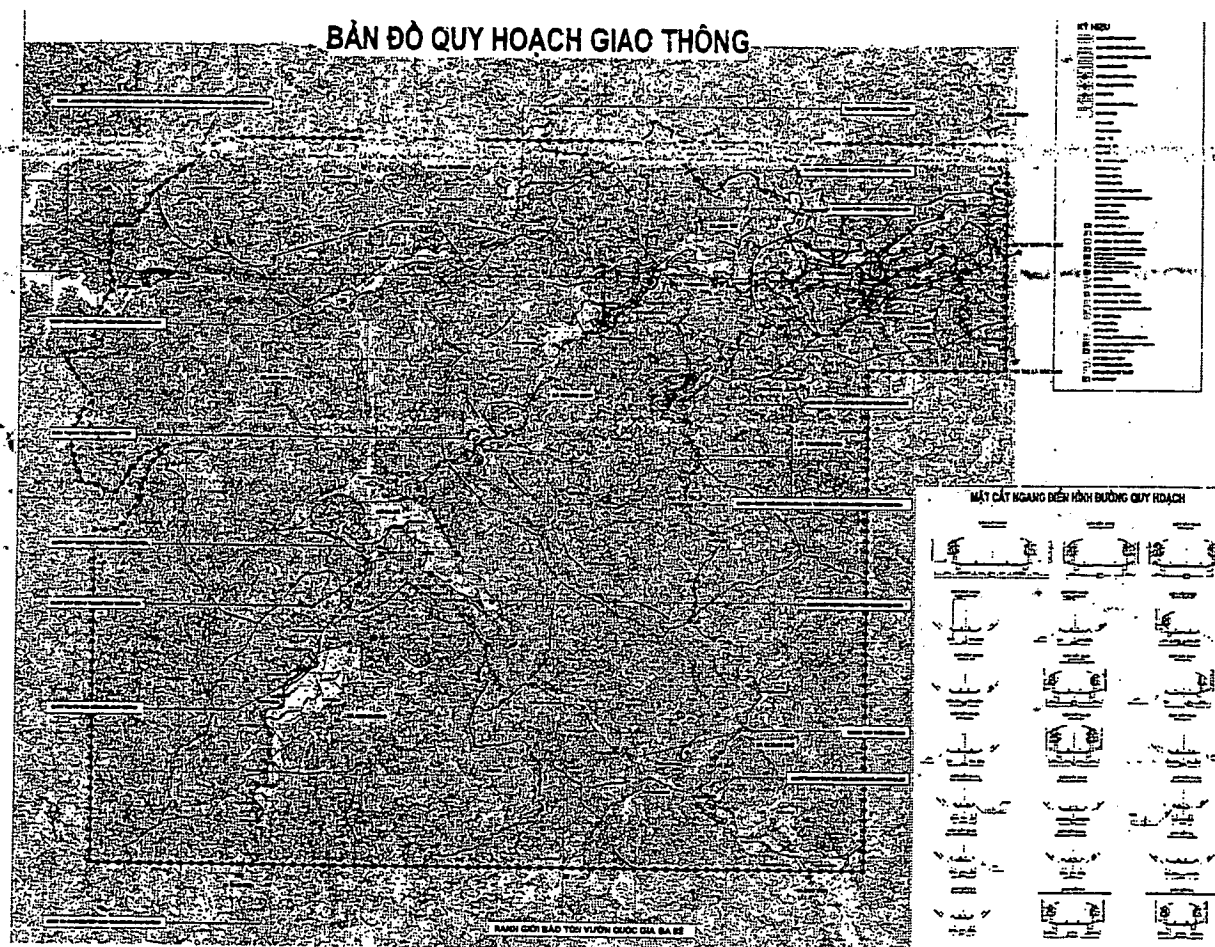


- Quy hoạch xây dựng Khu du lịch Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn đến năm 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1872/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 (được đính chính tại Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 15/01/2014):

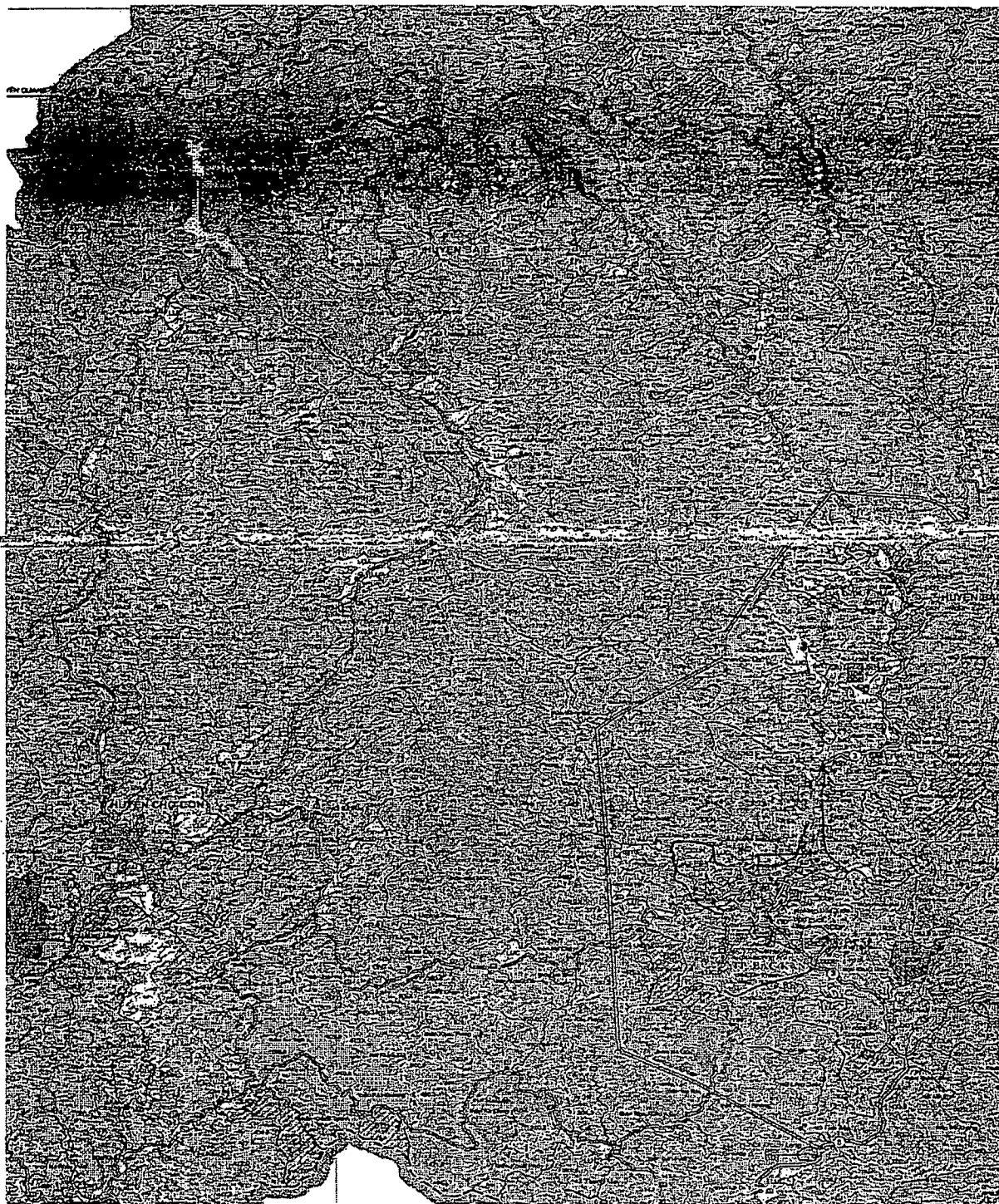
+ Tuyến ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600: Bề rộng nền đường $B_n = (4,5 - 5,25)m$, mặt đường $B_m = (2,75 - 3,5)m$

+ Tuyến ĐT254 - thôn Cốc Tộc: Bề rộng nền đường $B_n = 8,0m$, mặt đường $B_m = 6,0m$.

Quy hoạch xây dựng khu du lịch Ba Bể - Phần Giao thông



- Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 tỉnh Bắc Kạn: Căn cứ Quyết định số 1794/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 về việc phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh bổ sung Quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Bắc Kạn. Theo quy hoạch đất trong phạm vi khu vực vườn quốc gia Ba Bể là đất rừng đặc dụng, còn lại chủ yếu là đất rừng sản xuất và một phần là đất rừng phòng hộ.



Đánh giá sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch: Theo các quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt thì đoạn Km105+00 - Km112+500 ĐT254 được quy hoạch có quy mô tương đương Đường giao thông nông thôn loại B (Theo TCVN 10380:2014), tuyến Pác Ngòi - Quảng Khê tương đương Đường giao thông nông thôn loại A. Tuy nhiên Quy hoạch tổng thể phát triển GTVT tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025, định hướng 2035 được lập năm 2012 (điều chỉnh năm 2017); đồng thời Quy hoạch xây dựng Khu du lịch Ba Bê, tỉnh Bắc Kạn đến năm 2030

được lập năm 2013 nên không phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, xã hội hiện nay. Tại thời điểm đó chưa có quy hoạch Tuyến đường Bắc Kạn - Ba Bể (năm 2019), ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600 (năm 2020); quyết định của Bộ Giao thông vận tải nâng ĐT254 thành QL3C (năm 2018), Tuyến đường Quảng Khê - Khang Ninh (năm 2020),... Hiện nay các tuyến đường tiếp nối phía trước (QL3C), phía sau (ĐT258) của dự án đã được đầu tư xây dựng đạt tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi. Do vậy Sở Giao thông vận tải đang tổ chức điều chỉnh quy hoạch cho phù hợp với điều kiện thực tế hiện nay. Hiện nay UBND tỉnh đã có Văn bản số 6176/UBND-GTCNXD ngày 16/10/2020 đồng ý chủ trương điều chỉnh, bổ sung cục bộ quy hoạch xây dựng Khu du lịch Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1872/QĐ-UBND ngày 30/10/2013.

Dự án cũng đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Văn bản số 185/HĐND-VP ngày 09/8/2016, về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp hạ tầng giao thông khu du lịch Hồ Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh (chủ đầu tư) đã tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát, lập dự án và trình thẩm định, phê duyệt với quy mô: Đường GTNT loại B có chiều dài 7,6km; mặt đường BTXM, tổng mức đầu tư 80 tỷ đồng, nguồn vốn: Ngân sách Trung ương (hỗ trợ tỉnh qua Chương trình mục tiêu phát triển hạ tầng du lịch) và vốn cân đối ngân sách địa phương. Tuy nhiên do nguồn ngân sách nhà nước tại thời điểm đó rất khó khăn nên dự án không triển khai thực hiện tiếp được. Chính vì vậy, việc đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600 là tiếp tục kế hoạch đầu tư xây dựng tuyến đường theo chủ trương tại Văn bản số 185/HĐND-VP ngày 09/8/2016 của HĐND tỉnh.

Tuyến ĐT254 - thôn Cốc Tộc được quy hoạch đến năm 2030 với bề rộng nền đường $B_n = 8,0m$, mặt đường $B_m = 6,0m$. Tuy nhiên căn cứ vào nhu cầu thực tế hiện nay thì việc phân kỳ đầu tư xây dựng tuyến đường đến năm 2025 theo cấp Đường giao thông nông thôn loại B (có bề rộng nền đường $B_n = 4,0m$; mặt đường $B_m = 3,0m$); nghĩa là bằng $\frac{1}{2}$ so với quy hoạch được duyệt để đảm bảo hiệu quả vốn đầu tư là phù hợp. Việc hoàn thiện tuyến đường đến năm 2030 theo quy hoạch sẽ được thực hiện vào thời điểm thích hợp trên cơ sở sử dụng toàn bộ nền mặt đường đã được đầu tư từ giai đoạn trước.

Như vậy, dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể khi được phê duyệt chủ trương quyết định đầu tư sẽ phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt.

2. Mục tiêu, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư

2.1. Mục tiêu

a. Mục tiêu dài hạn

Mục tiêu của dự án là phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng và đặc biệt là phát triển ngành du lịch; cải thiện hệ thống mạng lưới giao thông của tỉnh Bắc Kạn đem đến cho Bắc Kạn nhiều cơ hội thu hút đầu tư trong nước và ngoài nước. Nhằm đạt được sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững, rút ngắn dần khoảng cách giữa miền xuôi và miền núi, trên cơ sở đảm bảo môi trường sinh thái tự nhiên.

b. Mục tiêu ngắn hạn

- Rút ngắn được quãng đường và thời gian đi từ bến xuống phía Bắc và phía Nam, nâng cao năng lực vận chuyển hành khách trong Vườn Quốc gia Ba Bể, tạo tiền đề thu hút được khách du lịch đến Ba Bể.

~~Phục vụ nhu cầu đi lại, giao lưu buôn bán, trao đổi hàng hóa; góp phần~~
cải thiện điều kiện về cuộc sống và nâng cao thu nhập cho các hộ nông dân, giảm tỷ lệ hộ đói nghèo ở các huyện miền núi, vùng sâu, vùng xa.

- Từng bước hoàn thiện quy hoạch tuyến đường Quốc lộ 3C đến năm 2025 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.2. Quy mô đầu tư

Cải tạo, nâng cấp 03 tuyến đường có tổng chiều dài khoảng $L = L_1 + L_2 = 7,6 + 3,5 = 11,1$ km. Trong đó:

- Tuyến ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600 dài $L_1 = 7,6$ km

- Tuyến ĐT254 - thôn Cốc Tộc dài $L_2 = 3,5$ km

Các thông số kỹ thuật chính cơ bản đạt được như sau:

* Tuyến ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600: Được xây dựng với quy mô đường cấp VI - MN (Theo TCVN 4054-2005 Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế), chăm chú đối với những đoạn khó khăn có:

- Tốc độ thiết kế $V_{tk} = 20$ km/h

- Kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng (do mặt đường thường xuyên bị ẩm ướt, một số đoạn bị ngập nước thường xuyên).

- Công trình thoát nước ngang được thiết kế với tần suất $P=4\%$ với công trình thoát nước nhỏ, $P=1\%$ với cầu trung và cầu lớn. Tải trọng HL93 đối với cầu, H30 - XB80 với cống. Xây dựng 01 cầu BTCT dự ứng lực thay thế cầu treo Pác Ngòi cũ đã hư hỏng.

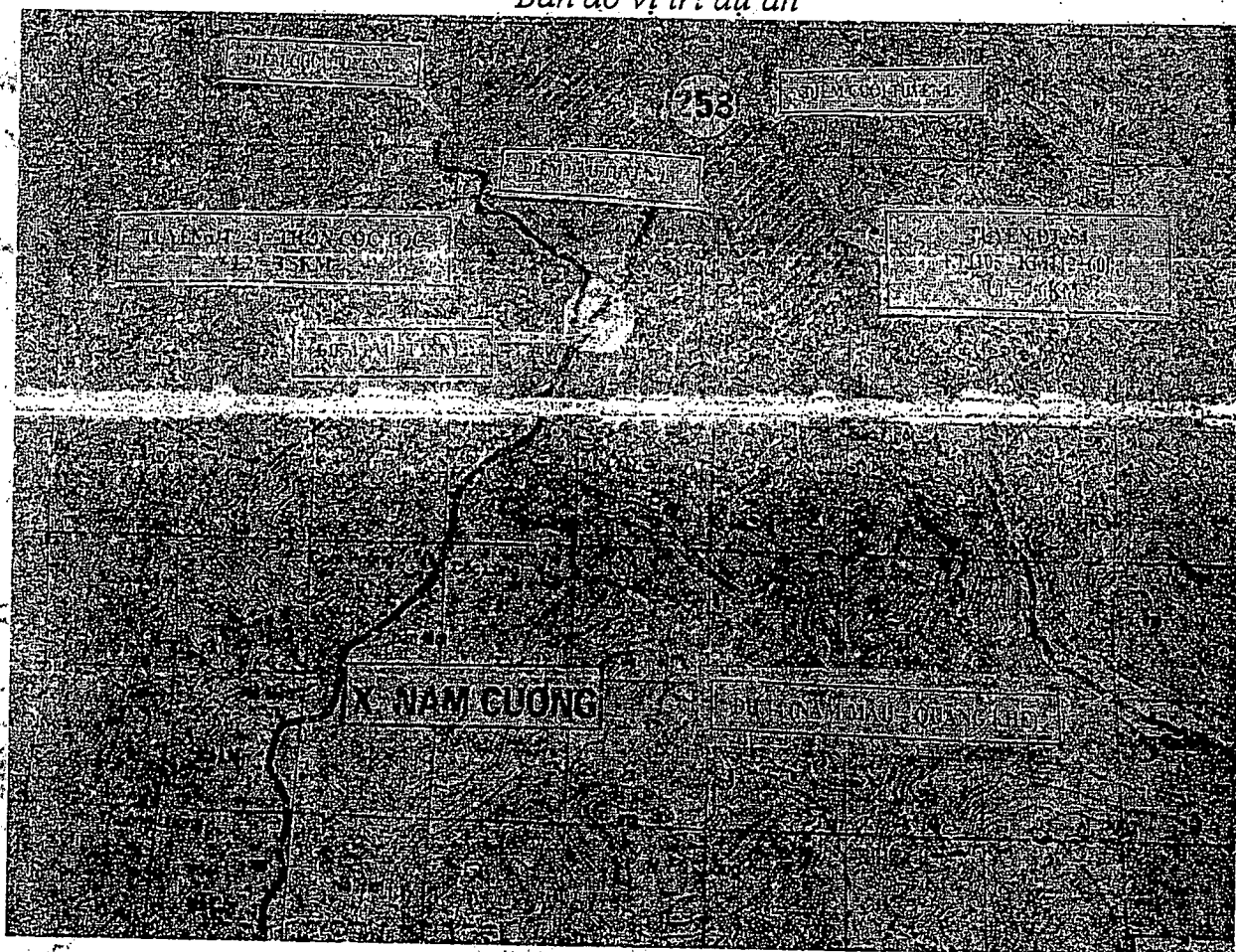
* Tuyến ĐT254 - thôn Cốc Tộc: Được xây dựng với quy mô Đường giao thông nông thôn loại B (Theo TCVN 10380:2014) có:

- Tốc độ thiết kế $V_{tk} = 20$ km/h

- Kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng

- Công trình thoát nước ngang được thiết kế với tần suất P=4% với công trình thoát nước nhỏ, P= 1% với cầu trung. Tải trọng HL93 đối với cầu, H13 - X60 với cống.

Bản đồ vị trí dự án



2.3. Địa điểm xây dựng và phạm vi đầu tư:

- Tuyến ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600 dài L1 = 7,6 km thuộc xã Nam Mẫu, huyện Ba Bê, tỉnh Bắc Kạn có:

+ Điểm đầu: Km0+00 nối tiếp với ĐT254 tại Km105+ 00

+ Điểm cuối: Km7+ 600 (trùng với điểm cuối Km112+ 600 của ĐT254) giao với ĐT258 tại Km49+300.

- Tuyến ĐT254 - thôn Cốc Tộc dài khoảng L2= 3,5km thuộc xã Nam Mẫu có:

+ Điểm đầu: Km0+ 00 tại Km103+850 - ĐT254, thuộc thôn Pó Lù, xã Nam Mẫu

+ Điểm cuối: Km3+ 500 tại thôn Cốc Tộc, xã Nam Mẫu

3. Dự kiến tổng mức đầu tư, phương án huy động vốn

3.1. Dự kiến tổng mức đầu tư:

TỔNG HỢP SƠ BỘ TỔNG MỨC ĐẦU TƯ

TT	Nội dung chi phí	Giá trị sau thuế (Triệu đồng)
1	Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	3.000
2	Chi phí xây dựng	113.000
3	Chi phí QLDA	2.000
4	Chi phí tư vấn ĐTXD	11.000
5	Chi phí khác	3.000
6	Chi phí dự phòng	13.000
Tổng cộng (1+ 2+ 3+4+5+6)		145.000

Trong đó:

- Chi phí xây dựng được tính theo Suất đầu tư xây dựng ban hành theo Quyết định số 44/QĐ-BXD ngày 14/01/2020 của Bộ Xây dựng.

~~Chi phí QLDA, tư vấn, chi phí khác, chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, chi phí dự phòng được ước tính theo hướng dẫn tại Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng.~~

3.2. Cơ cấu nguồn vốn, phương án huy động vốn:

- Nguồn vốn cân đối ngân sách tỉnh: 20 tỷ đồng.
- Nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025: 125 tỷ đồng.

4. Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện, kế hoạch bố trí

4.1. Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện

- Năm 2020: Hoàn thành việc lập chủ trương đầu tư (Lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư)

- Từ năm 2021 đến 2023: Thực hiện các công việc tiếp theo của dự án và kết thúc thực hiện dự án vào năm 2023.

4.2. Kế hoạch sử dụng và bố trí vốn:

- Năm 2021: 50 tỷ
- Năm 2022: 80 tỷ
- Năm 2023: 15 tỷ

5. Các chi phí liên quan trong quá trình thực hiện dự án và vận hành công trình

- Các chi phí trong quá trình thực hiện dự án đã được tính toán đầy đủ trong Sơ bộ tổng mức đầu tư ở trên. Ngoài ra còn có các chi phí đi lại, họp hành, phối hợp trong thâm định, đền bù giải phóng mặt bằng được tính trong các chi phí hoạt động của các cơ quan, đơn vị phối hợp nên không phát sinh thêm chi phí ngoài Sơ bộ tổng mức đầu tư.

- Chi phí vận hành: Là chi phí quản lý, bảo trì công trình theo quy định của Bộ Giao thông vận tải. Chi phí này đối với tuyến đường khoảng 30 triệu đồng/1km/năm và được bố trí từ ngân sách nhà nước.

6. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội, hiệu quả kinh tế - xã hội

6.1. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội.

a. Tác động tới môi trường không khí:

- Ô nhiễm do bụi: Tác nhân ô nhiễm chính trong giai đoạn giải phóng mặt bằng, thi công xây dựng là bụi. Bụi phát sinh từ hoạt động bóc lớp bùn đất, vận chuyển vật liệu-san nền, vật liệu xây dựng... sẽ gây ô nhiễm môi trường cục bộ tại khu vực Dự án, các công trình, hộ dân xung quanh và dọc tuyến đường vận chuyển. Khi vận chuyển do rung động và gió, bụi từ đất cát ở trên xe và đất cát trên đường sẽ cuốn theo gió làm phát sinh bụi. Lượng bụi phát sinh nhiều hay ít tùy theo điều kiện chất lượng đường, phương thức bốc dỡ và tập kết nguyên vật liệu. Nồng độ bụi sẽ tăng cao trong những ngày trời nắng, phạm vi phát tán sẽ cao hơn nếu gặp những ngày có gió lớn.

Nhìn chung, nồng độ bụi phát sinh từ hoạt động đào đắp, san lấp nền có thể gây ảnh hưởng tới môi trường không khí. Tuy nhiên, các hạng mục công trình thường thi công vào những thời điểm khác nhau và không phải tập trung ở một nơi mà thường phân tán trên mặt bằng dự án, do đó nồng độ thực tế sẽ thấp hơn so với lý thuyết. Nồng độ bụi cao tập trung chủ yếu ở khu vực công trường, đối tượng trực tiếp ảnh hưởng là công nhân tại công trường và dân cư sống gần vị trí thi công san nền và việc phát sinh bụi này chỉ diễn ra trong thời gian thi công và sẽ kết thúc khi quá trình thi công hoàn tất. Ô nhiễm không khí do bụi sẽ giảm khi áp dụng các biện pháp phòng ngừa bụi như phun nước làm ẩm đường nên mức độ ô nhiễm bụi do các hoạt động vận chuyển bằng đường bộ được đánh giá ở mức độ trung bình. Ngoài ra, trong quá trình thi công Chủ đầu tư sẽ yêu

cầu nhà thầu thi công áp dụng các biện pháp thích hợp để giảm thiểu bụi phát sinh.

Đối với các phương tiện thi công đào, đắp, san ủi (máy ủi, đào, xúc...), do số lượng thiết bị không tập trung trong một khu vực nhất định, do đó có thể đánh giá lượng chất thải khí thải ra do đốt nhiên liệu dầu từ các phương tiện đào đắp là nhỏ. Các nguồn gây ô nhiễm nêu trên mang tính tạm thời, không liên tục, phân tán và tùy thuộc vào cường độ và thời gian thi công, khối lượng xe cơ giới, lưu lượng người. Do đó, mức độ ảnh hưởng đến môi trường là không lớn. Đồng thời, trong quá trình thực hiện, Chủ đầu tư yêu cầu đơn vị thi công thực hiện các biện pháp giảm thiểu để hạn chế ô nhiễm.

- Ô nhiễm tiếng ồn do hoạt động của các phương tiện vận tải và thi công: Trong giai đoạn thi công, ngoài các tác động đối với môi trường không khí kể trên, tiếng ồn cũng là yếu tố mang tính chất vật lý và ảnh hưởng tới môi trường không khí khu vực. Tiếng ồn phát sinh chủ yếu từ các máy móc thi công, xe vận tải nặng, máy phát điện...

Trong giai đoạn thi công xây dựng, ngoài các tác động đối với môi trường không khí kể trên, tiếng ồn cũng là yếu tố mang tính chất vật lý và ảnh hưởng tới môi trường không khí khu vực. Tiếng ồn phát sinh chủ yếu từ các máy móc thi công, xe vận tải nặng, máy phát điện... Tiếng ồn trong thi công nhìn chung không liên tục, phụ thuộc vào loại hình hoạt động và các máy móc, thiết bị sử dụng. Do mặt bằng công trường không tập trung ở khu đông dân cư nên mức độ ảnh hưởng được đánh giá ở mức độ nhỏ, khả năng bị ảnh hưởng chủ yếu là cán bộ và công nhân trong khu vực thi công.

b. Tác động tới môi trường nước: Trong giai đoạn thi công, nguồn phát sinh nước thải chủ yếu là nước thải sinh hoạt của công nhân; nước bơm từ hố móng của các hạng mục công trình; nước rửa các máy móc, thiết bị thi công và nước mưa chảy tràn qua khu vực mặt bằng dự án.

- Ô nhiễm do nước thải sinh hoạt của công nhân: Nước thải sinh hoạt của công nhân tại khu vực thi công các công trình là nguyên nhân chính ảnh hưởng đến chất lượng nước khu vực xung quanh. Nước thải sinh hoạt chứa nhiều chất cặn bã, chất hữu cơ dễ phân huỷ, chất dinh dưỡng và các vi khuẩn gây bệnh nên có thể gây ô nhiễm nguồn nước mặt và nước dưới đất nếu không được xử lý kịp thời. Tuy nhiên lượng công nhân tập trung xây dựng này một phần thuê nhà ở khu dân cư gần dự án nên sử dụng chung thiết bị vệ sinh với các nhà dân cho thuê, đối với khu vực xây dựng lán trại cũng có xây dựng hệ thống vệ sinh hoàn chỉnh. Do đó, lượng nước thải phát sinh trên công trường vẫn đảm bảo. Các khu nhà ở này sẽ được trang bị các thiết bị xử lý nước thải hợp vệ sinh để giảm thiểu ảnh hưởng tới môi trường nước tại khu vực.

- Ô nhiễm do nước thải thi công: Nước thải phát sinh trong quá trình thi

công tại dự án do rửa nguyên liệu, thiết bị, máy móc, nước dưỡng hộ bê tông, rửa bánh xe,... Đặc tính của loại nước thải này có hàm lượng chất rắn lơ lửng và các chất hữu cơ cao. Lượng nước này tuy không nhiều nhưng phải được thu gom, xử lý không được xả thẳng ra môi trường sẽ làm ô nhiễm nguồn nước mặt, nước dưới đất cũng như sức khỏe của công nhân, nhân dân trong khu vực dự án.

- Ô nhiễm do nước mưa chảy tràn: Trong giai đoạn thi công bề mặt mặt bằng thi công chưa hoàn thiện, dễ bị rửa trôi và xói bề mặt. Để hạn chế nước mưa chảy tràn bị ô nhiễm thì các đơn vị thi công cần thu gom triệt để các vật liệu rơi vãi và dầu mỡ thải của xe máy trong quá trình thi công, khi đó nước mưa sẽ không cuốn trôi nhiều chất gây ô nhiễm vào nguồn nước xung quanh, do đó tác động này là không đáng kể.

c. Tác động tới môi trường đất:

* Tổng diện tích đất chiếm dụng dự kiến: 7,65ha. Trong đó dự kiến các loại đất như sau:

- Đất của đường cũ do ngành Giao thông vận tải quản lý: 5,55ha;
- Đất ở nông thôn do nhân dân quản lý: 0,6ha;
- Đất chuyên trồng lúa nước do nhân dân quản lý: 0,8ha;
- Đất trồng cây hàng năm khác do nhân dân quản lý: 0,6 ha;
- Đất rừng đặc dụng do Vườn Quốc gia Ba Bể quản lý: 0,1ha.

* Nhu cầu sử dụng tài nguyên khác: Không có.

* Trong giai đoạn xây dựng, việc đào đắp, san lấp mặt bằng, xây dựng các hạng mục kỹ thuật của dự án sẽ làm thay đổi chế độ dòng chảy tự nhiên, dễ gây xói mòn đất khi có mưa lớn. Nước thải có lẫn dầu mỡ (tuy không nhiều) chảy theo nước mưa ra xung quanh làm giảm chất lượng của đất tại khu vực, đặc biệt là đất nông nghiệp tại các vùng đất thấp trũng. Đặc biệt trong quá trình thi công, do khu vực dự án chưa có hệ thống thoát nước hoàn chỉnh nên sẽ gây gập úng cục bộ và gia tăng mức độ ảnh hưởng tới chất lượng môi trường đất. Đồng thời, quá trình đào xới đất, đầm đất... sẽ làm thay đổi tính chất cơ lý của đất. Nhưng do đã có biện pháp thu gom các chất thải ngay tại công trường nên mức độ ảnh hưởng cũng không lớn, vẫn đảm bảo được chất lượng của đất.

d. Tác động do chất thải rắn:

- Chất thải rắn sinh hoạt: Trong quá trình xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của công nhân có thành phần chủ yếu là túi nilông, giấy vụn, bao gói thức ăn thừa. Trong quá trình thi công Chủ đầu tư phải thường xuyên nhắc nhở các nhà thầu thu gom chất thải để xử lý, không để phân tán ra môi trường xung quanh.

- Chất thải rắn xây dựng: Chất thải rắn phát sinh trong quá trình thi công chủ yếu là: Bao bì đựng xi măng, vữa xi măng rơi vãi, gạch đá vụn, sắt thép vụn... Khối lượng các chất thải rắn này phát sinh phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố như quá trình xây dựng và chế độ quản lý dự án, nguồn cung cấp vật liệu xây dựng... Do vậy, tải lượng thải của nguồn thải này khó có thể ước tính chính xác. Có thể kiểm soát được loại chất thải này bằng cách thu gom để tái sử dụng hoặc bán phế liệu.

Tuy nhiên, theo kinh nghiệm thi công xây dựng của một số công trình tương tự, chủ đầu tư cam kết nguồn thải này không có những tác động lớn tới môi trường khu vực và các biện pháp giảm thiểu áp dụng với nguồn thải này có thể giảm thiểu triệt để mức độ ô nhiễm cũng như khối lượng phát sinh nguồn thải ra môi trường xung quanh. Ngoài ra, lượng đất phát sinh từ quá trình đào hố móng cũng là lượng chất thải đáng kể. Lượng đất sau khi đào tại các hố móng có thể được sử dụng để đắp nền; lượng đất đá thừa được đổ ra bãi đổ thải đã xác định.

e. Các tác động về xã hội:

- Gây xáo trộn tới cộng đồng địa phương: Trong thời gian thi công tại dự án, với việc tập trung máy móc thi công và lao động tại công trường xây dựng sẽ gây ra những xáo trộn nhất định cho khu vực, cụ thể như:

+ Gia tăng nhu cầu tiêu thụ hàng hoá trong khu vực như thực phẩm và đồ dùng sinh hoạt.

+ Gia tăng nhu cầu tiêu thụ hàng hoá trong khu vực như thực phẩm và đồ dùng sinh hoạt.

+ Phát sinh những mối quan hệ giữa công nhân tại công trường và người dân địa phương. Khả năng xung đột giữa công nhân và người dân địa phương sẽ cao hơn nếu như các lao động là người từ khu vực khác không hiểu được phong tục tập quán của người dân địa phương.

+ Trong thời gian thi công, việc tập trung một số lượng lớn công nhân có khả năng sẽ làm tăng nguy cơ các tệ nạn xã hội (cờ bạc, trộm cắp, nghiện hút, mại dâm...). Tình hình trật tự an ninh sẽ trở nên phức tạp và khó quản lý hơn, gây khó khăn cho lực lượng Công an địa phương.

+ Ngoài ra, việc tập trung đông công nhân trong khu vực xây dựng cũng là nguyên nhân dễ nảy sinh và lây lan các ổ dịch bệnh qua đường nước (tả, lỵ, thương hàn, tiêu chảy) hoặc qua vật truyền trung gian (sốt rét, xuất huyết...) cũng như các bệnh xã hội (lậu, giang mai, HIV...), gây ảnh hưởng tới sức khỏe cộng đồng địa phương. Tác động này dễ xảy ra nếu không có biện pháp quản lý và kiểm soát.

- Tác động tới sức khỏe và an toàn của công nhân xây dựng và người dân

địa phương:

+ Lưu lượng gia tăng của các phương tiện tham gia giao thông chuyên chở vật liệu xây dựng và máy móc nặng sẽ ảnh hưởng đến sự an toàn của người lái xe và người tham gia giao thông trên các tuyến đường vận chuyển.

+ Sự phát tán cát bụi và tiếng ồn từ các phương tiện tham gia giao thông có thể gây ảnh hưởng xấu tới sức khoẻ con người gián tiếp hay trực tiếp thông qua thức ăn. Mầm bệnh do ô nhiễm gây ra có thể phát tán ngay hoặc tích tụ một thời gian mới phát sinh.

+ Ngoài ra, trong giai đoạn san lấp mặt bằng và thi công xây dựng: Những sự cố chập chệch hệ thống điện tạm thời, nổ các kho chứa nhiên liệu... Quá trình thi công nạo vét kênh, đào đắp nền đường có thể gây sạt lở, sụt lún công trình lân cận, ảnh hưởng đến mực nước ngầm, nước dưới đất.

Bên cạnh đó, Chủ đầu tư cũng như Đơn vị thầu xây dựng sẽ kết hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương tại khu vực Dự án và các cơ quan liên quan để kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh phù hợp với quy định chung của Nhà nước và phù hợp với nguyện vọng của người dân.

6.2. Xác định sơ bộ hiệu quả kinh tế - xã hội:

Dự án sẽ đem lại những lợi ích sau:

- Tăng khả năng khai thác tiềm năng du lịch.
- Giảm chi phí vận tải hàng hoá và hành khách, tăng khả năng lưu thông hàng hoá và hành khách, giảm chi phí bảo dưỡng và sửa chữa đường xá.
- Giảm chi phí thiệt hại do mất đi khoảng thời gian kéo dài do vận tải gây ra.
- Giảm chi phí do khấu hao các loại phương tiện.

Góp phần vào hoàn thiện hệ thống giao thông trong tỉnh, là tiền đề để giao lưu các ngành kinh tế trong và ngoài tỉnh, thúc đẩy các doanh nghiệp đầu tư và phát triển đa ngành, đa nghề, giải quyết được số lao động dư thừa, tăng thu nhập của người dân.

7. Phân chia các dự án thành phần

Không có

8. Giải pháp tổ chức thực hiện

- Cấp quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bắc Kạn.
- Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải
- Hình thức quản lý dự án: Theo quy định hiện hành

- Thẩm định, phê duyệt: Theo quy định của Luật Xây dựng và các quy định liên quan.

- Khảo sát, thiết kế, thi công: Theo quy định của Luật Đấu thầu và các quy định liên quan.

Sở Giao thông vận tải trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư của dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐTĐ BCĐX chủ trương đầu tư;
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Sở Kế hoạch & Đầu tư;
- Lưu: VT, HSCTr.

SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Trịnh Đình Sinh

TỔNG HỢP SƠ BỘ TỔNG MỨC ĐẦU TƯ

TT	Nội dung chi phí	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá, định mức	Giá trị sau thuế (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư				3.000	Ước tính theo Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019
2	Chi phí xây dựng				113.000	
a	Xây dựng đường cấp VI	Km	7,60	11.581,23	88.017	Suất đầu tư theo QĐ số 44/QĐ-BXD ngày 14/01/2020
b	Xây dựng đường GTNT loại B	Km	3,50	3.474,37	12.160	Suất đầu tư theo QĐ số 44/QĐ-BXD ngày 14/01/2020
c	Xây dựng cầu dầm BTCT DƯL Ln = 2x33m, móng cọc khoan nhồi.	m2	456,00	28,85	13.155	Suất đầu tư theo QĐ số 44/QĐ-BXD ngày 14/01/2021
3	Chi phí QLDA		102.727,27	1,719%	2.000	Theo TT số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019
4	Chi phí tư vấn ĐTXD		113.000,00	10%	11.000	Ước tính theo Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019

5	Chi phí khác		113.000,00	3%	3.000	Ước tính theo Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019
6	Chi phí dự phòng		132.000,00	10%	13.000	Ước tính theo Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019
Tổng cộng (1+ 2+ 3+4+5+6)					145.000	

Số: **5058** /UBND- GTCNXD

Bắc Kạn, ngày 27 tháng 8 năm 2020

V/v giao lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án

Kính gửi:

- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Các Sở: Công Thương, Giao thông vận tải; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thông tin và Truyền thông; Y tế; Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Căn cứ khoản 1, điều 27 Luật Đầu tư công; trên cơ sở đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại các Văn bản: Số 1058/SKHĐT-TH ngày 23/7/2020 và số 1122/SKHĐT-TH ngày 06/8/2020 về việc tham mưu giao cơ quan chuyên môn lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công; căn cứ nội dung thống nhất tại cuộc họp Lãnh đạo UBND tỉnh ngày 24/8/2020, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Giao các cơ quan, đơn vị (có danh sách kèm theo) khẩn trương thực hiện các thủ tục lập, trình thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2019 và các quy định khác có liên quan, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí và đúng quy định.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi việc lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, tham mưu cho UBND tỉnh để báo cáo, đăng ký với Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp tới.

Với nội dung trên, yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện./.

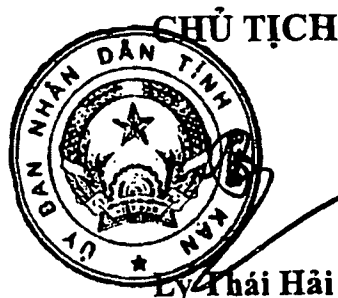
Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như trên (t/h);
- CT, PCT UBND tỉnh (ô. Tuyên);
- Sở KH&ĐT;
- CVP, PCVP (ô. Thất);

Gửi bản giấy:

- Lưu: VT, GTCNXD



DANH MỤC DỰ ÁN LẬP BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

(Kèm theo Văn bản số ~~55~~ 55/UBND-GTCNXD ngày 27 tháng 8 năm 2020 của UBND tỉnh).

ST T	Danh mục dự án	Dự kiến tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Cơ quan lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư
1	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600	220	Sở Giao thông vận tải
2	Xây dựng tuyến đường Quảng Khê - Khang Ninh, huyện Ba Bể	320	Sở Giao thông vận tải
3	Dự án đường lâm nghiệp tỉnh Bắc Kạn 2021-2025	200	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
4	Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh	50	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
5	Xây dựng cải tạo tuyến đường vào các xã CT229 huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn	125	Bộ Chỉ huy quân-sự tỉnh
6	Xây dựng cải tạo các công trình chiến đấu phục vụ diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh năm 2021	22	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh
7	Chuyển đổi công năng trường Trung cấp y tế thành cơ sở điều trị	37	Sở Y tế
8	Đầu tư xây dựng các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (trong đó, lưu ý ưu tiên dự án Đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Vàng Mười, xã Trần Phú, huyện Na Rì theo đề xuất của UBND huyện Na Rì tại Văn bản số 1486/UBND-KTHT ngày 10/8/2020)	300	Sở Công Thương
9	Dự án Triển khai xây dựng và hoàn thiện các hệ thống thông tin nền tảng phục vụ chính quyền điện tử tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025	62	Sở Thông tin và Truyền thông
10	Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp trụ sở Thư viện tỉnh thành trụ sở Bảo tàng tỉnh	8	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Số: **299** /TB-UBND

Bắc Kạn, ngày **22** tháng 9 năm 2020

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đình Quang Tuyên tại cuộc họp thẩm định chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường ĐT 254 đoạn Km105+00- Km 112+600 và dự án xây dựng tuyến đường Quảng Khê- Khang Ninh, huyện Ba Bể

Ngày 18/9/2020, đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đình Quang Tuyên chủ trì kiểm tra hiện trường và họp thẩm định chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường ĐT 254 đoạn Km105+00- Km 112+600 và dự án xây dựng tuyến đường Quảng Khê- Khang Ninh, huyện Ba Bể. Tham dự có các thành viên Hội đồng thẩm định được Chủ tịch UBND tỉnh thành lập tại Quyết định số 1193/QĐ-UBND ngày 29/6/2020; đại diện Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban QL Vườn Quốc gia Ba Bể.

Sau khi kiểm tra hiện trường, nghe báo cáo của Sở Giao thông vận tải và các ý kiến phát biểu thảo luận. Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đình Quang Tuyên tổng hợp kết luận và chỉ đạo như sau:

1. Về việc thẩm định chủ trương đầu tư đối với 2 dự án:

- Sở Giao thông vận tải (Cơ quan được giao lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư) hoàn thiện Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đối với 2 dự án theo ý kiến của Hội đồng thẩm định và theo quy định; xem xét điều chỉnh tên dự án cho phù hợp; chủ trì, phối hợp với Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh báo cáo, xin ý kiến Bộ tư lệnh Quân khu I về hướng tuyến của dự án xây dựng tuyến đường Quảng Khê- Khang Ninh.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư (Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định) tổng hợp các ý kiến của Hội đồng thẩm định tại cuộc họp, thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 1316/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư các chương trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý.

2. Một số nội dung khác:

2.1. Giao Sở Xây dựng:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, rà soát thực trạng và nhu cầu xây dựng các công trình hạ tầng thu gom, xử lý nước thải tại các điểm dân cư tập trung xung quanh hồ Ba Bể, tham mưu đề xuất giải pháp xử lý theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan rà soát lại Quy hoạch xây dựng khu du lịch Ba Bể đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1872/QĐ-UBND ngày 30/10/2013; tham mưu, đề xuất điều chỉnh đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế và định hướng, yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Thời gian thực hiện: Xong trước ngày 10/10/2020.

2.2. UBND huyện Ba Bể:

- Rà soát thực trạng các công trình hạ tầng giao thông phục vụ thiết thực cho phát triển du lịch hồ Ba Bể, chủ động bố trí kinh phí để đầu tư, sửa chữa, cải tạo; trường hợp vượt thẩm quyền, khả năng của địa phương thì báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét chỉ đạo giải quyết.

- Nghiên cứu bố trí kinh phí triển khai thực hiện việc thu gom, xử lý rác thải, không để trình trạng xả rác thải xuống sông, vào hồ Ba Bể; có các giải pháp quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả nhằm bảo vệ, khắc phục và xử lý vấn đề môi trường, vấn đề quản lý xây dựng khu vực hồ Ba Bể.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của người dân sinh sống xung quanh hồ Ba Bể trong việc chấp hành các quy định về xây dựng, bảo vệ cảnh quan, môi trường, sinh thái.

Trên đây là Thông báo kết luận của đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TN&MT, GTVT, NN&PTNT, VH&DL, XD;
- BCH Quân sự tỉnh;
- UBND huyện Ba Bể;
- Ban QL Vườn QG Ba Bể;
- CVP, PCVP (ô. Thất);
- Phòng: NN-TNMT; VX-NV;
- Lưu: VT, GTCNXD

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Đình Thất

Số: 610 /BC-HĐTĐ

Bắc Kạn, ngày 16 tháng 10 năm 2020

BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư
Dự án: Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể**

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn.

Hội đồng thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư nhận được Tờ trình số 116/TTr-SGTVT ngày 09/9/2020 của Sở Giao thông vận tải về thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600 (sau đổi tên thành *Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể theo ý kiến của Hội đồng thẩm định*). Sau khi xem xét, tổng hợp ý kiến và kết quả thẩm định của các cơ quan, tổ chức có liên quan, Hội đồng thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể như sau:

Phần thứ nhất

TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH VÀ TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH

1. Tờ trình số 116/TTr-SGTVT ngày 09/9/2020 của Sở Giao thông vận tải về thẩm định điều chỉnh Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án;
2. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công;
3. Báo cáo thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn của Sở Kế hoạch và Đầu tư: số 271/BC-SKHĐT ngày 17/9/2020 và số 301/BC-SKHĐT ngày 12/10/2020.
4. Biên bản Họp thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của Hội đồng thẩm định thẩm định chủ trương đầu tư tỉnh ngày 18/9/2020;
5. Phiếu đánh giá của các thành viên của Hội đồng thẩm định BC ĐXCĐT các chương trình, dự án đầu tư công tỉnh Bắc Kạn;
6. Văn bản số 1301/SGTVT-QLCLCTGT ngày 06/10/2020 của Sở Giao thông vận tải về việc đề nghị tiếp tục thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư 02 dự án: Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể và Xây dựng tuyến đường Quảng Khê - Khang Ninh;

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỀ THẨM ĐỊNH

1. Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019.
2. Nghị định số 40/NĐ-CP ngày 6/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đầu tư công.
3. Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công

nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025.

4. Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025.

5. Báo cáo số 451/BC-UBND ngày 31/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

6. Quyết định số 1193/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đối với chương trình, dự án nhóm B và giao nhiệm vụ thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm C do địa phương quản lý.

7. Quyết định số 1316/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư các chương trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý tỉnh Bắc Kạn.

8. Văn bản số 2963/UBND-GTCNXD ngày 28/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc giao thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đối với chương trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc cấp tỉnh quản lý.

9. Văn bản số 5058/UBND-GTCNXD ngày 07/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc giao lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án.

10. Thông báo số 299/TB-UBND ngày 22/9/2020 của UBND tỉnh về thông báo Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đinh Quang Tuyên tại cuộc họp thẩm định chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường ĐT 254 đoạn Km105+00- Km 112+600 và dự án xây dựng tuyến đường Quảng Khê- Khang Ninh, huyện Ba Bể;

III. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

1. Đơn vị chủ trì thẩm định: Hội đồng thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư tỉnh.

2. Đơn vị phối hợp thẩm định: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

3. Hình thức thẩm định: Tổ chức họp và lấy ý kiến bằng văn bản.

Phần thứ hai

Ý KIẾN THẨM ĐỊNH DỰ ÁN

I. MÔ TẢ THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN VÀ ĐỀ XUẤT CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH DỰ ÁN XÂY DỰNG HẠ TẦNG GIAO THÔNG KHU VỰC XUNG QUANH HỒ BA BỂ

1. Tên dự án: Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể.

2. Dự án nhóm: B.

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

4. Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

5. Tên chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 145 tỷ đồng.

Kế hoạch sử dụng nguồn vốn:

- Năm 2021: 50 tỷ đồng;

- Năm 2022: 80 tỷ đồng;

- Năm 2023: 15 tỷ đồng;

8. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngân sách Nhà nước.

Cơ cấu nguồn vốn:

- Nguồn vốn ngân sách trung ương: 125 tỷ đồng;

- Nguồn vốn ngân sách địa phương: 20 tỷ đồng.

9. Ngành, lĩnh vực, chương trình sử dụng nguồn vốn đề nghị thẩm định: Giao thông.

10. Thời gian thực hiện: Năm 2021 – 2023.

11. Hình thức đầu tư của dự án: Cải tạo, nâng cấp và sửa chữa.

II. TỔNG HỢP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CÁC ĐƠN VỊ PHỐI HỢP

Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến thẩm định về nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho Dự án tại Báo cáo số 271/BC-SKHĐT ngày 17/9/2020 và số 301/BC-SKHĐT ngày 12/10/2020.

III. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THẨM ĐỊNH

1. Sự cần thiết đầu tư dự án:

Việc đầu tư Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể sẽ cải thiện hệ thống giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể, đảm bảo an toàn giao thông cho người và phương tiện qua lại trong khu vực, góp phần thu hút du khách, phát triển du lịch. Hội đồng thẩm định thống nhất về sự cần thiết của việc đầu tư công trình.

2. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong nội dung hồ sơ trình thẩm định:

Sở Giao thông vận tải đã nghiêm túc trong việc tuân thủ các thủ tục, hoàn thiện hồ sơ trình theo quy định của Luật Đầu tư công và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Bộ cục nội dung Báo cáo ĐXCĐT do Sở Giao thông vận tải trình cơ bản đáp ứng theo quy định tại Điều 31 Luật Đầu tư công.

3. Sự phù hợp với các mục tiêu chiến lược; kế hoạch và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng, lãnh thổ; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực:

Về sự phù hợp với quy hoạch xây dựng Khu du lịch Ba Bể: UBND tỉnh đã có Văn bản số 6176/UBND-GTCNXD ngày 16/10/2020 đồng ý chủ trương điều chỉnh, bổ sung cục bộ quy hoạch xây dựng Khu du lịch Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 – 2030 tầm nhìn đến năm 2050 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1872/QĐ-UBND ngày 30/10/2013.

4. Sự phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C: Dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể thuộc lĩnh vực giao thông, có tổng mức đầu tư là 145 tỷ đồng là dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ.

5. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đã nêu cụ thể các thông số cơ bản của dự án phù hợp theo quy định hiện hành:

5.1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể; đáp ứng nhu cầu đi lại, trao đổi hàng hóa của nhân dân, thu hút đầu tư, phát triển du lịch, góp phần phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.

5.2. Quy mô đầu tư:

a) Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án đã thể hiện được các thông số về quy mô như:

- Đầu tư xây dựng 02 tuyến đường có tổng chiều dài khoảng 11,1 km. Trong đó:

+ Tuyến ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600 có chiều dài khoảng 7,6 km được xây dựng với quy mô đường cấp VI - miền núi, chầm chước đối với những đoạn khó khăn.

+ Tuyến ĐT254 - thôn Cốc Tộc có chiều dài khoảng 3,5 km được xây dựng với quy mô Đường giao thông nông thôn loại B.

- Loại công trình: Công trình đường giao thông.

- Cấp công trình: Cấp IV.

- Dự án nhóm: Nhóm B.

b) Với mục tiêu phát triển du lịch nên trong quá trình triển khai thực hiện dự án, cần có giải pháp thiết kế kiến trúc tại những điểm có vị trí thuận lợi cho du khách tham quan, chụp ảnh, tạo điểm nhấn về kiến trúc cảnh quan cho hồ Ba Bể. Đồng thời, tính toán tải trọng, thiết kế các vị trí tránh xe trên tuyến cho phù hợp.

Nội dung quy mô đầu tư trong BC ĐXCTĐT không nên ghi quá chi tiết về kỹ thuật, tránh phải điều chỉnh lại trong quá trình thực hiện. Do đó, đề nghị Sở Giao thông vận tải rà soát, trình bày nội dung quy mô đầu tư tại bước chủ trương đầu tư dự án cho phù hợp.

5.3. Hình thức đầu tư: Cải tạo, nâng cấp và sửa chữa.

5.4. Địa điểm và phạm vi đầu tư.

a) Địa điểm đầu tư dự án: Xã Nam Mẫu, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

b) Phạm vi đầu tư:

- Tuyến ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600 dài $L_1 = 7,6$ km có:

+ Điểm đầu: Km0+00 nối tiếp với ĐT254 tại Km105+ 00.

+ Điểm cuối: Km7+ 600 (trùng với điểm cuối Km112+ 600 của ĐT254) giao với ĐT254 tại Km49+300.

- Tuyến ĐT254 - thôn Cốc Tộc dài khoảng $L_2 = 3,5$ km có:

+ Điểm đầu: Km0+ 00 giao với ĐT254 tại lý trình Km103+850, thuộc thôn Pó Lù, xã Nam Mẫu;

+ Điểm cuối: Km3+ 500 tại thôn Cốc Tộc, xã Nam Mẫu.

5.5. Diện tích đất cần sử dụng: Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án chưa nêu rõ quy mô sử dụng đất, bổ sung sơ bộ diện tích đất cần sử dụng (nền đường cũ hay thu hồi bổ sung đất để mở rộng đầu tư?).

5.6. Thời gian, tiến độ thực hiện:

- Phù hợp quy định về thời gian bố trí vốn của dự án nhóm B theo quy định tại Khoản 2 Điều 52 của Luật Đầu tư công;

- Trong quá trình triển khai thực hiện, đề nghị Chủ đầu tư dự án căn cứ kế hoạch vốn được giao để xây dựng tiến độ, tổ chức thực hiện, đảm bảo không gây nợ đọng xây dựng cơ bản.

5.7. Giải pháp bảo vệ môi trường:

Báo cáo ĐXCTĐT dự án đã sơ bộ đánh giá các tác động đến môi trường trong quá trình thi công công trình và đưa ra các giải pháp để bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, đề nghị đơn vị lập chủ trương trình bày ngắn gọn hơn.

Dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể được thực hiện trong vùng lõi của Vườn Quốc Gia Ba Bể, do vậy, đề nghị cơ quan lập chủ trương chủ động thực hiện các thủ tục về môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường năm 2014 và Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ.

5.8. Nguồn vốn và khả năng cân đối vốn:

Thực hiện theo Báo cáo kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn số 270/BC-SKHĐT ngày 17/9/2020 và số 302/BC-SKHĐT ngày 12/10/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

6. Hiệu quả kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

Thực hiện Dự án sẽ cải thiện năng lực giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể; đảm bảo giao thông đi lại, trao đổi hàng hóa của nhân dân, góp phần phát triển du lịch và kinh tế- xã hội của địa phương.

7. Các nội dung khác:

- Về các giải pháp tổ chức thực hiện trong BC ĐXCTĐT còn sơ sài, chưa đưa ra được các giải pháp cụ thể để thực hiện dự án.

- Đề nghị cơ quan lập BC ĐXCTĐT thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ (nếu có).

IV. KẾT LUẬN

BC ĐXCTĐT Dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể được các thành viên Hội đồng thẩm định nhất trí thông qua, tuy nhiên còn phải chỉnh sửa. Hội đồng thẩm định về chủ trương đầu tư dự án đề nghị Sở Giao thông vận tải xem xét hoàn thiện các nội dung theo các ý kiến nêu tại báo cáo này và các ý kiến khác nêu tại

Biên bản họp thẩm định ngày 18/9/2020 và Phiếu đánh giá của các thành viên Hội đồng để báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử và bản giấy:

- Như trên (t/h);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo UBND tỉnh (b/c);
- Sở KHĐT;
- Các thành viên HĐTD;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
CHỦ TỊCH**



Đinh Quang Tuyên
Phó Chủ tịch UBND tỉnh

BÁO CÁO

**Kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án
Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể**
(thẩm định lại sau khi dự án chỉnh sửa theo ý kiến của Hội đồng thẩm định)

Kính gửi: Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư thành lập theo Quyết định số 1193/QĐ-UBND ngày 29/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được hồ sơ thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể. Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho dự án như sau:

I. HỒ SƠ TÀI LIỆU THẨM ĐỊNH

1. Văn bản số 1301/SGTVT-QLCLCTGT ngày 06/10/2020 của Sở Giao thông vận tải về việc đề nghị tiếp tục thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư 02 dự án: Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể và Xây dựng tuyến đường Quảng Khê - Khang Ninh;

2. Tờ trình số 116/TTr-SGTVT ngày 09/9/2020 của Sở Giao thông vận tải về việc thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600.

3. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể (chỉnh sửa theo ý kiến của Hội đồng thẩm định).

II. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỀ THẨM ĐỊNH

1. Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019.

2. Nghị định số 40/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật đầu tư công.

3. Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025.

4. Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025.

5. Báo cáo số 451/BC-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

6. Quyết định số 1193/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhóm A, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đối với chương trình, dự án nhóm B và giao nhiệm vụ thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm C do địa phương quản lý.

7. Quyết định số 1316/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư các chương trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công do cấp tỉnh quản lý tỉnh Bắc Kạn.

8. Văn bản số 2963/UBND-GTXDCN ngày 28/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc giao thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đối với chương trình, dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc cấp tỉnh quản lý.

9. Văn bản số 5058/UBND-GTCNXD ngày 07/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc giao lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án.

10. Thông báo số 299/TB-UBND ngày 22/9/2020 của UBND tỉnh về thông báo Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đinh Quang Tuyên tại cuộc họp thẩm định chủ trương đầu tư dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường ĐT 254 đoạn Km105+00- Km 112+600 và dự án xây dựng tuyến đường Quảng Khê- Khang Ninh, huyện Ba Bể;

11. Biên bản Hội đồng thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600 và dự án Xây dựng tuyến đường Quảng Khê - Khang Ninh, huyện Ba của Hội đồng thẩm định thẩm định chủ trương đầu tư tỉnh ngày 18/9/2020.

III-MÔ-TẢ THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án: Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể.
 2. Dự án nhóm: B
 3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn.
 4. Cấp quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.
 5. Cơ quan lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư: Sở Giao thông vận tải.
 6. Địa điểm thực hiện: huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.
 7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: khoảng 145 tỷ đồng.
 8. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngân sách nhà nước (vốn đầu tư công).
- Cơ cấu nguồn vốn:
- Nguồn vốn ngân sách trung ương: 125 tỷ đồng;
 - Nguồn vốn ngân sách địa phương: 20 tỷ đồng.
9. Ngành, lĩnh vực sử dụng vốn đề nghị thẩm định: Giao thông.
 10. Thời gian thực hiện: Năm 2021-2023.
 11. Hình thức đầu tư của dự án: Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa.

IV. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH NGUỒN VỐN VÀ KHẢ NĂNG CÂN ĐỐI VỐN

Ngày 17/9/2020, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Báo cáo số 271/BC-SKHĐT về báo cáo kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600. Theo đó, dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường tỉnh ĐT254 đoạn Km105+00 - Km112+600 được thẩm định mức vốn tối đa là 220 tỷ đồng, nguồn vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Theo ý kiến của Hội đồng thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án (họp thẩm định ngày 18/9/2020), Sở Giao thông vận tải đã chỉnh sửa Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án, điều chỉnh tên dự án thành dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể, tổng mức đầu tư dự án sau khi chỉnh sửa là 145 tỷ đồng, thấp hơn mức vốn đã thẩm định tại Báo cáo số 271/BC-SKHĐT là 75 tỷ đồng.

Trên cơ sở số kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được trung ương phân bổ, sau khi bố trí đủ vốn cho các dự án thuộc đối tượng được ưu tiên theo quy định, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tổng hợp, tham mưu cho UBND tỉnh đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư bố trí kế hoạch vốn cho dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, mức vốn tối đa là 145 tỷ đồng (dự kiến: Nguồn vốn ngân sách trung ương: 125 tỷ đồng; Nguồn vốn ngân sách địa phương: 20 tỷ đồng).

Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Sở Giao thông vận tải rà soát kỹ lưỡng và chịu trách nhiệm về nội dung, quy mô đầu tư dự án phù hợp với khả năng cân đối vốn, đảm bảo hiệu quả đầu tư, tiết kiệm, tránh lãng phí. Mức vốn cụ thể căn cứ theo quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định phê duyệt dự án của cấp có thẩm quyền, đảm bảo không vượt mức vốn tối đa nêu trên. Thời gian bố trí vốn cho dự án theo thời gian thực hiện dự án được phê duyệt và phù hợp với tiến độ thực hiện, đảm bảo đúng quy định (nhóm A không quá 06 năm, nhóm B không quá 04 năm, nhóm C không quá 03 năm).

Trên đây là ý kiến thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh hồ Ba Bể./.

Nơi nhận:

Bản giấy + bản điện tử

- Như kính gửi;

Bản điện tử

- Sở Giao thông vận tải;

- Phòng KTN;

- Lưu: VT, TH.



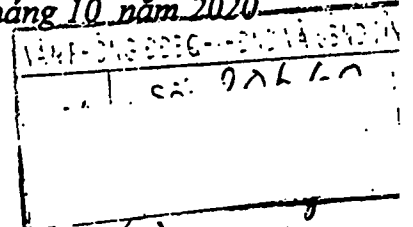
**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **179** /HĐND-VP

Bắc Kạn, ngày **12** tháng **10** năm **2020**

V/v cho ý kiến xây dựng Nghị quyết trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 17 (kỳ họp chuyên đề)



Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thường trực HĐND tỉnh nhận được Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh: Số 112/TTr-UBND ngày 02/10/2020 về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường Quảng Khê - Khang Ninh, huyện Ba Bể; số 113/TTr-UBND ngày 02/10/2020 về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh Hồ Ba Bể; số 117/TTr-UBND ngày 07/10/2020 về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng đường giao thông và san lấp mặt bằng để thu hút đầu tư khu vực Vằng Mười, huyện Na Rì; số 119/TTr-UBND ngày 07/10/2020 về chủ trương đầu tư dự án phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh; số 120/TTr-UBND ngày 09/10/2020 về chủ trương đầu tư dự án Đường lâm nghiệp tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 - 2025.

Sau khi xem xét, Thường trực HĐND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Đồng ý xây dựng các Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 17 (kỳ họp chuyên đề) gồm:

- Dự án Xây dựng tuyến đường Quảng Khê - Khang Ninh, huyện Ba Bể.
- Dự án Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh Hồ Ba Bể.
- Dự án Xây dựng đường giao thông và san lấp mặt bằng để thu hút đầu tư khu vực Vằng Mười, huyện Na Rì.
- Dự án phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh.
- Dự án Đường lâm nghiệp tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025.

Đề nghị UBND tỉnh phân công cơ quan chủ trì soạn thảo, cơ quan phối hợp soạn thảo dự thảo nghị quyết; chuẩn bị các hồ sơ dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 17 (kỳ họp chuyên đề) đảm bảo đúng trình tự, thời gian theo quy định.

2. Giao Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thẩm tra các dự thảo Nghị quyết nêu trên.

Trên đây là ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh, đề nghị UBND tỉnh thực hiện theo đúng quy định. /.

Nơi nhận: **✓**

Gửi bản điện tử:

- Như trên;
- TT. HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo các Ban HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, Hùng

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KIM CHU TỊCH
PHẠ CHU TỊCH

Hoàng Thu Trang

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **6093** /UBND-GTCNXD

Bắc Kạn, ngày **14** tháng 10 năm 2020

V/v phân công xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 17 (kỳ họp chuyên đề)

Kính gửi: Các Sở: Giao thông vận tải; Công Thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện Văn bản số 179/HĐND-VP ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc cho ý kiến xây dựng Nghị quyết trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 17 (kỳ họp chuyên đề); Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

Giao các cơ quan, đơn vị (theo danh sách gửi kèm) chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư các dự án. Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết, yêu cầu các đơn vị phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành liên quan và xin ý kiến Ban Kinh tế - Ngân sách theo đúng quy định, đảm bảo chất lượng xây dựng. Tờ trình dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh theo trình tự thủ tục quy định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua để trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thứ 17 (kỳ họp chuyên đề).

Với nội dung trên, yêu cầu các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.

(Phô tô kèm theo Văn bản số 179/HĐND-VP ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh)./.

Nơi nhận:

- Như trên (t/h);
- TT HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC, XD;
- CVP, PCVP (ô. Nguyễn).
- Phòng NNTNMT;
- Lưu: VT, GTCNXD, Hồng

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đinh Quang Tuyên

PHỤ LỤC DANH MỤC DỰ ÁN

(Kèm theo Văn bản số ~~03~~ 03/UBND-GTCNXD ngày 14 tháng 10 năm 2020 của UBND tỉnh)

ST T	Danh mục dự án	Cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo Nghị quyết	Ghi chú
1	Xây dựng hạ tầng giao thông khu vực xung quanh Hồ Ba Bể	Sở Giao thông vận tải	
2	Xây dựng tuyến đường Quảng Khê - Khang Ninh, huyện Ba Bể	Sở Giao thông vận tải	
3	Dự án đường lâm nghiệp tỉnh Bắc Kạn 2021-2025	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
4	Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
5	Dự án Xây dựng đường giao thông và san lấp mặt bằng để thu hút đầu tư khu vực Văng Mười, huyện Na Rì	Sở Công Thương	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **6176** /UBND-GTCNXD

Bắc Kạn, ngày **16** tháng 10 năm 2020

V/v điều chỉnh, bổ sung cục bộ
quy hoạch xây dựng Khu du lịch
Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn

Kính gửi:

- Các Sở: Xây dựng; Kế hoạch và Đầu tư; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giao thông vận tải; Tài nguyên và Môi trường; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công Thương;
- Ban QL Vườn Quốc gia Ba Bể;
- UBND huyện Ba Bể.

Sau khi xem xét Văn bản số 1723/SXD-QH ngày 09/10/2020 của Sở Xây dựng về việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch xây dựng Khu du lịch Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (kèm theo Biên bản họp liên ngành ngày 07/10/2020). Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Đồng ý về chủ trương điều chỉnh, bổ sung cục bộ quy hoạch quy hoạch xây dựng Khu du lịch Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021 – 2030 tầm nhìn đến năm 2050 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1872/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 theo ý kiến tham mưu, đề xuất của Sở Xây dựng tại Văn bản nêu trên, cụ thể:

- Đường vòng quanh hồ Ba Bể (trước đây do Ban QL Vườn Quốc gia Ba Bể quản lý) đã chuyển thành đường tỉnh (ĐT 254), theo quy hoạch được duyệt có mặt cắt ngang từ 4,5m - 5,25m nay điều chỉnh quy hoạch đường cấp VI miền núi.

- Đường từ thôn Pác Ngòi đi trung tâm xã Quảng Khê theo quy hoạch được duyệt có mặt cắt ngang từ 5,25m - 7m nay điều chỉnh quy hoạch đường cấp V miền núi.

- Tuyến đường ĐT 257B (xã Phương Viên – Đồn Đền – thị trấn Chợ Rã) theo quy hoạch được duyệt có mặt cắt ngang từ 7,0m - 8,0m nay điều chỉnh quy hoạch đoạn từ trung tâm xã Quảng Khê - Đồn Đền – xã Khang Ninh đường cấp IV miền núi.

- Bổ sung vào quy hoạch hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt tại thôn Pác Ngòi, xã Nam Mẫu với công suất khoảng 400m³/ngày đêm.

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND huyện Ba Bể rà soát, điều chỉnh bổ sung các loại đất vào quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm theo quy định sau khi các công trình, dự án có chủ trương quyết định đầu tư.

3. Giao các đơn vị có liên quan (như kính gửi) và UBND huyện Ba Bể rà soát, điều chỉnh, bổ sung các nội dung khác của đồ án quy hoạch xây dựng Khu du lịch Ba Bể được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1872/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 khi thực hiện lập quy hoạch tỉnh và các quy hoạch chuyên ngành kỹ thuật khác trong khu vực Hồ Ba Bể cho giai đoạn 2021 – 2030 tầm nhìn đến năm 2050.

Với các nội dung trên, yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như trên (t/h);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- CVP, PCVP (ô. Nguyễn);
- Lưu: VT, GTCNXD

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đinh Quang Tuyên

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 185/HĐND-VP

Bắc Kạn, ngày 07 tháng 8 năm 2016

V/v phê duyệt chủ trương đầu tư
Dự án cải tạo, nâng cấp hạ tầng
giao thông khu du lịch Hồ Ba
Bể, tỉnh Bắc Kạn

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Công văn số 9109/BKHĐT-KTDV ngày 29 tháng 10 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn Dự án cải tạo, nâng cấp hạ tầng giao thông khu du lịch hồ Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 41/TTr-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2016 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án cải tạo, nâng cấp hạ tầng giao thông khu du lịch Hồ Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn và ý kiến đề xuất của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh tại văn bản số 51/CV-BKTNS ngày 02 tháng 8 năm 2016,

I. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án cải tạo, nâng cấp hạ tầng giao thông khu du lịch Hồ Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, với những nội dung sau:

1. Mục tiêu đầu tư:

Đáp ứng nhu cầu vận tải của khách du lịch bằng đường thủy và đường bộ, tạo ra mạng lưới giao thông tương đối hoàn chỉnh nối liền với đường tỉnh 254 với đường tỉnh 258 và Quốc lộ 279, tạo cầu nối cho nhiều tuyến du lịch như:

- Các tuyến đi thuyền trên Hồ Ba Bể và Sông Năng: Bờ Hồ - Pác Ngòi; Bờ Hồ - Đảo An Mã - Ao Tiên - Động Puông; Bờ Hồ - Đảo An Mã - Ao Tiên - Thác Đầu Đăng; Hồ Ba Bể - Lòng hồ thủy điện Na Hang và ngược lại.

- Các tuyến đi bộ, đi xe đạp, gắn máy, ô tô ... ngắm cảnh, khám phá thiên nhiên: Trung tâm Vườn - Pác Ngòi - Bó Lù - Cốc Tộc; Trung tâm Vườn - Pác Ngòi - Bản Lồm (Nam Cường) - Bó Lù; Trung tâm Vườn - Pác Ngòi - Động Hua Mạ - Thác Bạc.

Kết nối chương trình du lịch sinh thái với các khu bảo tồn Nam Xuân Lạc - Chợ Đồn; Na Hang - Tuyên Quang.

Ngoài ra dự án còn giúp đồng bào dân tộc sống trong vùng lõi phát triển kinh tế, ổn định sản xuất và thúc đẩy tiêu thụ nông sản của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

a) Cải tạo, nâng cấp tuyến đường vòng quanh bờ hồ Vườn Quốc gia Ba Bể:

- Tổng chiều dài tuyến chính: L= 7.670m.

- Chiều dài tuyến nhánh: L= 85m.

- Bố trí các đường cong bán kính nhỏ. Trung bình cứ 40,06m thẳng có một điểm cong.

- Thiết kế ga tránh nhau.

- Các công trình phụ trợ trên tuyến.

b) Thi công sửa chữa, nâng cao khả năng chịu lực của cầu treo Pác Ngòi, huyện Ba Bể:

- Kiểm định chất lượng cầu;

- Sửa chữa, nâng cao khả năng chịu lực của cầu.

3. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 80.000.000.000 đồng.

5. Cơ cấu nguồn vốn:

- Ngân sách Trung ương: 71.158.000.000 đồng (*Ngân sách Trung ương hỗ trợ tỉnh qua Chương trình mục tiêu phát triển hạ tầng du lịch*).

- Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương: 8.842.000.000 đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Nam Mẫu, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

7. Tiến độ thực hiện: 2017-2020.

8. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh.

II. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị:

1. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Chỉ đạo chủ đầu tư và các cơ quan liên quan hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi của Dự án. Trong đó lưu ý:

- Thiết kế bổ sung một số nhánh rẽ, các ga tránh xe để kết hợp làm điểm dừng chân, nhằm nâng cao hiệu quả của dự án, phát triển thêm các dịch vụ phục vụ du lịch.

- Nghiên cứu mở rộng đoạn cua đối diện trường Mầm non xã Nam Mẫu nhằm đảm bảo an toàn giao thông, kết hợp mở rộng diện tích phục vụ các hoạt động dạy và học của nhà trường theo như đề nghị của IIRND xã Nam Mẫu và UBND huyện Ba Bể.

b) Quyết định đầu tư Dự án theo quy định của Luật Đầu tư công, pháp luật liên quan và tổ chức thực hiện Dự án.

2. Giao các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Dự án này./.

Nơi nhận: *W*

- Như trên;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính (b/c);
- TT Tỉnh uỷ (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Văn hoá – Thể thao và Du lịch, Vườn QG Ba Bể, Ban QLDA tỉnh;
- Chuyên trách các Ban HĐND tỉnh;
- LĐVP;
- Phòng TH;
- Lưu: VT, HS. *W*

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Thu Trang